

Số: /KL-STP

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 11 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực
luật sư tại Văn phòng luật sư Thành Công

Thực hiện Quyết định số 127/QĐ-STP ngày 02/10/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về thanh tra chuyên ngành việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực luật sư tại Văn phòng luật sư Thành Công; từ ngày 04/11/2021 đến ngày 06/11/2021, Đoàn Thanh tra Sở Tư pháp đã tiến hành thanh tra tại Văn phòng luật sư Thành Công.

Xét Báo cáo số 20/BC-ĐTTr ngày 25/11/2021 của Trưởng Đoàn Thanh tra về kết quả thanh tra chuyên ngành việc chấp hành quy định về lĩnh vực luật sư tại Văn phòng luật sư Thành Công; Giám đốc Sở Tư pháp kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Văn phòng luật sư Thành Công (*sau đây viết tắt là VPLS Thành Công*) được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động số 3401001/TP/ĐLHĐ ngày 01/7/2011. Địa chỉ trụ sở: Thôn Phước Điền, xã Đức Hòa, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Người đại diện theo pháp luật: Luật sư Trần Văn Hải (Chứng chỉ hành nghề luật sư số 7403/TP/LS-CCHN cấp ngày 02/3/2011, thẻ Luật sư số 5988/LS cấp ngày 20/5/2011, thành viên Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi). Lĩnh vực đăng ký hoạt động: Tư vấn pháp luật về dân sự, hình sự, hôn nhân gia đình, đất đai, hành chính; tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật; đại diện ngoài tố tụng theo quy định của pháp luật; thực hiện dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

VPLS Thành Công có 01 luật sư là Luật sư Trần Văn Hải làm Trưởng Văn phòng, không có người lao động nào khác.

Điều kiện về trụ sở, trang thiết bị, cơ sở vật chất: VPLS Thành Công bố trí 01 phòng có diện tích khoảng 40 m² để làm nơi làm việc; phòng có 01 máy vi tính, 01 máy in, 01 bộ bàn ghế để tiếp khách hàng, đảm bảo phục vụ nhu cầu công tác luật sư.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

Kết quả thanh tra tại VPLS Thành Công, trong thời kỳ từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/9/2021, cụ thể như sau:

1. Việc thực hiện các nghĩa vụ của tổ chức hành nghề luật sư

- VPLS Thành Công không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Luật sư hành nghề tại Văn phòng luật sư, vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 40

Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012. Theo quy định này, Văn phòng luật sư phải có nghĩa vụ “*mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm*”.

- Kết quả kiểm tra hồ sơ và thực tế hoạt động tại VPLS Thành Công cho thấy, trong thời kỳ thanh tra, VPLS Thành Công hoạt động theo đúng nội dung ghi trên Giấy đăng ký hoạt động số 3401001/TP/ĐLHĐ ngày 01/7/2011; đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012: Tổ chức hành nghề luật sư phải có nghĩa vụ “*hoạt động theo đúng lĩnh vực hành nghề ghi trong Giấy đăng ký hoạt động*”.

- Trợ giúp pháp lý: VPLS Thành Công có ký hợp đồng với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh (*Hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý số 29/HĐTHTGPL ngày 13/12/2018*).

- Việc thực hiện các quy định về tài chính, thuế: VPLS Thành Công có Giấy chứng nhận đăng ký thuế mã số 8010888861 do Chi cục Thuế huyện Mộ Đức cấp; hằng năm, có nộp thuế môn bài và thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Kết quả kiểm tra Sổ sách ghi chép và hồ sơ lưu

- Kết quả kiểm tra Sổ sách ghi chép: VPLS Thành Công có lập 04 Sổ gồm: Sổ theo dõi hợp đồng dịch vụ pháp lý, Sổ theo dõi, tổng hợp vụ việc trợ giúp pháp lý, Sổ theo dõi việc sử dụng lao động, Sổ theo dõi vụ việc tham gia tố tụng vụ án hình sự theo yêu cầu của cơ quan tiên hành tố tụng. Theo số liệu ghi trong Sổ theo dõi, từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/9/2021, VPLS Thành Công thực hiện 16 vụ việc (12 vụ theo yêu cầu của khách hàng, 04 vụ chỉ định), cụ thể:

+ Sổ theo dõi hợp đồng dịch vụ pháp lý: Không có số liệu năm 2018, 2019; năm 2020, có 06 vụ; năm 2021, có 06 vụ.

+ Sổ theo dõi, tổng hợp vụ việc trợ giúp pháp lý: Chỉ có số liệu từ năm 2011 đến năm 2014.

+ Sổ theo dõi vụ việc tham gia tố tụng vụ án hình sự theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng: Năm 2019, có 02 vụ; năm 2020, có 02 vụ.

- Kết quả kiểm tra hồ sơ lưu cho thấy: Trong thời kỳ thanh tra, có 11 vụ việc thực hiện dịch vụ pháp lý theo yêu cầu của khách hàng (năm 2018, có 02 vụ; năm 2020, có 04 vụ; năm 2021, có 05 vụ).

Như vậy, số liệu vụ việc ghi trong Sổ theo dõi và hồ sơ lưu tại VPLS Thành Công không thống nhất. Cụ thể: Năm 2018, hồ sơ lưu cho thấy có 02 vụ theo yêu cầu của khách hàng nhưng không vào Sổ theo dõi hợp đồng dịch vụ pháp lý; Sổ theo dõi thể hiện, năm 2020, năm 2021 có 12 vụ theo yêu cầu của khách hàng nhưng hồ sơ lưu năm 2020, năm 2021 chỉ có 09 vụ theo yêu cầu của khách hàng.

* Về nội dung này, Trưởng VPLS Thành Công trình bày: 02 vụ việc thực hiện trong năm 2018, không vào Sổ vì nghĩ rằng đây không phải là vụ việc tham

gia tổ tụng nên không ký kết hợp đồng và không vào Sổ theo dõi hợp đồng dịch vụ pháp lý; hồ sơ lưu năm 2020, 2021 còn thiếu là do tình hình mưa bão nên VPLS Thành Công đã di chuyển hồ sơ dẫn đến thất lạc, chưa tìm ra được.

* Ý kiến về nội dung trình bày của Trưởng Văn phòng: Luật sư cung cấp dịch vụ pháp lý cho khách hàng, dù là tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng hay thực hiện dịch vụ pháp lý khác đều phải ký kết hợp đồng hoặc lập Phiếu thỏa thuận theo Điều 26 Luật Luật sư và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn một số quy định của Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Luật sư, Nghị định hướng dẫn thi hành các quy định của Luật Luật sư về tổ chức xã hội nghề nghiệp của luật sư; tất cả các trường hợp thực hiện dịch vụ pháp lý đều phải vào Sổ theo dõi để phục vụ công tác thống kê, báo cáo, thanh tra, kiểm tra.

3. Thực hiện dịch vụ pháp lý theo hợp đồng dịch vụ pháp lý

3.1. Nội dung hợp đồng dịch vụ pháp lý

Trong thời kỳ thanh tra, VPLS Thành Công ký kết 07 hợp đồng dịch vụ pháp lý với khách hàng. Cả 07 trường hợp này, nội dung hợp đồng không đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Luật sư. Cụ thể:

(1) Hợp đồng số 02/HĐ-VPLS ngày 14/5/2020, ký kết hợp đồng với ông Nguyễn Giáp (địa chỉ: Xóm 17, thôn Trung Hải, xã Phổ Khánh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi).

(2) Hợp đồng số 02/HĐ-VPLS ngày 24/11/2020 ký kết hợp đồng với bà Nguyễn Thị Muôn (địa chỉ: Thôn Lâm Hạ, xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi).

(3) Hợp đồng số 01/HĐ-VPLS ngày 07/12/2020 ký kết hợp đồng với bà Nguyễn Thị Nghĩa (địa chỉ: Thôn Tư, xã Đức Tân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi).

(4) Hợp đồng số 03 ngày 18/3/2021, Văn phòng ký hợp đồng với Nguyễn Ngọc Ánh (địa chỉ: xã Phổ Thuận, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi).

(5) Hợp đồng số 07 ngày 27/3/2021, Văn phòng ký hợp đồng với Nguyễn Ngọc Ánh (địa chỉ: xã Phổ Thuận, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi).

(6) Hợp đồng số 07/HĐ-VPLS ngày 05/4/2021 ký kết hợp đồng với Huỳnh Chấn (địa chỉ: Thôn An Ba, xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi).

(7) Hợp đồng số 06/HĐ-VPLS, ngày 01/8/2021, ký kết hợp đồng với bà Hồ Thị Bích Vân (địa chỉ: Thôn An Ba, xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi).

Cả 07 trường hợp này, nội dung hợp đồng gồm có: Tên, địa chỉ của khách hàng; tên, địa chỉ của VPLS Thành Công; nội dung dịch vụ pháp lý; thời hạn thực hiện hợp đồng; nghĩa vụ của hai bên; mức thù lao và hình thức thanh toán; trách nhiệm do vi phạm hợp đồng. Toàn bộ hợp đồng đều không có nội dung

phương thức giải quyết tranh chấp, không đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Luật sư: “*Hợp đồng dịch vụ pháp lý phải được làm thành văn bản và có những nội dung chính sau đây: a) Tên, địa chỉ của khách hàng hoặc người đại diện của khách hàng, đại diện của tổ chức hành nghề luật sư hoặc luật sư hành nghề với tư cách cá nhân; b) Nội dung dịch vụ; thời hạn thực hiện hợp đồng; c) Quyền, nghĩa vụ của các bên; d) Phương thức tính và mức thù lao cụ thể; các khoản chi phí (nếu có); đ) Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng; e) Phương thức giải quyết tranh chấp*”.

* Đối với nội dung này, Trưởng VPLS Thành Công trình bày: Về mẫu hợp đồng, lúc VPLS mới hoạt động, Trưởng VPLS có học theo mẫu hợp đồng của Văn phòng luật sư Kỷ Nguyên và sử dụng mãi đến nay, vì không có ai thắc mắc nên VPLS Thành Công chưa sửa đổi lại nội dung hợp đồng. Sau thanh tra, Trưởng Văn phòng sẽ khắc phục nội dung này.

3.2. Việc ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý

Kết quả kiểm tra hồ sơ vụ việc cho thấy, có 04 trường hợp, VPLS Thành Công thực hiện dịch vụ pháp lý nhưng không ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý hoặc lập Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với khách hàng. Cụ thể:

(1) Ông Lê Liêu có đơn đề ngày 26/01/2021, nhờ Luật sư Trần Văn Hải, Trưởng Văn phòng luật sư Thành Công bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lê Liêu.

(2) Bà Hồ Thị Thạch có đơn không đề ngày tháng năm, nhờ Luật sư Trần Văn Hải, Trưởng Văn phòng luật sư Thành Công tham gia tố tụng dân sự trong vụ án giải quyết tranh chấp đất đai (vụ việc này đã hoàn thành).

(3) Bà Nguyễn Thị Minh Thảo có đơn đề ngày 08/9/2018, nhờ Luật sư Trần Văn Hải, Trưởng Văn phòng luật sư Thành Công bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho vợ chồng bà tham gia tố tụng dân sự trong vụ kiện chia thừa kế (vụ việc này đã hoàn thành).

(4) Bà Nguyễn Thị Tuyết có đơn nhờ Luật sư đề ngày 24/7/2018, nhờ Luật sư Trần Văn Hải, Trưởng Văn phòng luật sư Thành Công tham gia ngoài tố tụng để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bà (vụ việc này đã hoàn thành).

* Đối với 04 trường hợp này, Trưởng VPLS Thành Công trình bày như sau:

- Trường hợp hồ sơ dịch vụ pháp lý của ông Lê Liêu, sinh năm 1934: Ông Lê Liêu khởi kiện Quyết định hành chính của UBND xã Hành Thịnh và UBND huyện Nghĩa Hành. Tại thời điểm này, có ông Huỳnh Màyl nhờ VPLS làm đơn khởi kiện vụ án hành chính nhưng khi VPLS giúp thảo đơn khởi kiện hành chính cho ông Huỳnh Màyl thì ông vào Thành phố Hồ Chí Minh đưa tang em của ông. Sau đó, do dịch Covid nên ông không về Quảng Ngãi được, thời hiệu khởi kiện của ông Huỳnh Màyl đến ngày 24/4/2021 là hết thời hiệu khởi kiện nên ông Huỳnh Màyl không kiện Quyết định hành chính được nữa. Ông Huỳnh Màyl nhờ VPLS đứng ra giúp đỡ ông Lê Liêu. Vì danh dự của Trưởng VPLS, vì nội dung vụ việc của ông Huỳnh Màyl và ông Lê Liêu giống nhau nên Trưởng Văn phòng đã hứa với ông Huỳnh Màyl là sẽ giúp ông Lê Liêu. Đồng thời, cũng vì ông Lê

Liêu là người cao tuổi, có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập bằng sức lao động, chỉ được hưởng trợ cấp người cao tuổi, mỗi tháng nhận được 380.000 đồng (ba trăm tám mươi nghìn đồng) nên VPLS giúp ông Lê Liêu miễn phí. Bởi vì, Trưởng VPLS nghĩ, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 21 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi bổ sung năm 2012 thì Luật sư có nghĩa vụ trợ giúp pháp lý và được khuyến khích trợ giúp pháp lý miễn phí. Do vậy, Trưởng VPLS cho rằng đây là trường hợp trợ giúp pháp lý nên không lập hợp đồng.

- Trường hợp hồ sơ dịch vụ pháp lý của bà Hồ Thị Thạch: Bà Thạch có chồng là ông Trần Đức Viên, ông Viên là anh em trong họ của Trưởng VPLS (bà Thạch là chị dâu). Bà Thạch tranh chấp quyền sử dụng đất với con trai là Trần Đức Thành. Hồ sơ được Tòa án thụ lý, đến tháng 8 năm 2020, Tòa án tiến hành hòa giải thì Trần Đức Thành nhận thấy được việc sai trái của mình nên Trần Đức Thành về xin lỗi mẹ và các em. Bà Hồ Thị Thạch nhận thấy con cái đoàn kết nên bà Thạch rút đơn khởi kiện. Vì là người nhà, VPLS giúp để giải quyết việc gia đình nên không làm hợp đồng.

- Trường hợp hồ sơ dịch vụ pháp lý của bà Nguyễn Thị Minh Thảo: Bà Thảo được ông Nguyễn Văn Kỳ (chồng bà Thảo) ủy quyền cho bà vì ông Kỳ không biết chữ. Đây là vụ việc chia thừa kế đối với diện tích đất 300 m² của cha chồng bà Thảo để lại. Giá trị đất có 34.000 đồng/m². Do giá trị tài sản thấp, VPLS nhận thù lao rất thấp vì nghĩ giúp bà Thảo là chủ yếu nên không lập hợp đồng. Nhưng theo nguyên tắc không làm hợp đồng là không đúng với quy định, VPLS xin rút kinh nghiệm.

- Trường hợp hồ sơ dịch vụ pháp lý của bà Nguyễn Thị Tuyết, VPLS nhận làm dịch vụ ngoài hợp đồng, nội dung là viết đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất 500 m² đất thổ sơn, đồi núi tại thôn 3, xã Đức Chánh. Do giá trị đất thổ sơn không lớn, tính vụ việc không xác định được nên VPLS chỉ làm và hưởng theo ngày giao dịch, Bà Tuyết lại là người mù lòa nhưng không thuộc diện trợ giúp pháp lý nên VPLS giúp bà là chính nên không lập hợp đồng. Nhưng theo nguyên tắc không làm hợp đồng là không đúng với quy định, VPLS xin rút kinh nghiệm.

* Ý kiến về nội dung trình bày của Trưởng Văn phòng:

- Đối với vụ việc của ông Lê Liêu:

Căn cứ nội dung trình bày của Trưởng Văn phòng và hồ sơ vụ việc thể hiện, ông Lê Liêu sinh năm 1934, đến thời điểm phát sinh vụ việc, ông Lê Liêu đã 87 tuổi, có hoàn cảnh khó khăn và đang được hưởng trợ cấp người cao tuổi. Như vậy, có thể nhận thấy, việc Trưởng VPLS Thành Công trợ giúp pháp lý cho ông Lê Liêu là chính đáng. Tuy nhiên, hồ sơ vụ việc không có giấy tờ thể hiện đây là vụ việc trợ giúp pháp lý (không có đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý). Đồng thời, số liệu vụ việc cũng không được cập nhật, thống kê vào Sổ theo dõi, tổng hợp vụ việc trợ giúp pháp lý để làm cơ sở cho hoạt động thống kê, báo cáo, thanh tra, kiểm tra theo quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012.

- Đối với 03 vụ của bà Hồ Thị Thạch, bà Nguyễn Thị Minh Thảo và bà Nguyễn Thị Tuyết:

Khi Luật sư cung cấp dịch vụ pháp lý cho khách hàng, dù đối tượng khách hàng là người nhà hay vụ việc có mức thù lao thấp đều phải ký kết hợp đồng hoặc lập Phiếu thỏa thuận theo quy định.

Việc VPLS Thành Công thực hiện dịch vụ pháp lý nhưng không ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý hoặc lập Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với khách hàng là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Luật sư: *“Luật sư thực hiện dịch vụ pháp lý theo hợp đồng dịch vụ pháp lý, trừ trường hợp luật sư tham gia tổ tụng theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng và luật sư hành nghề với tư cách cá nhân làm việc theo hợp đồng lao động cho cơ quan, tổ chức”* và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn một số quy định của Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Luật sư, Nghị định hướng dẫn thi hành các quy định của Luật Luật sư về tổ chức xã hội nghề nghiệp của luật sư: *“Luật sư thực hiện dịch vụ pháp lý theo hợp đồng dịch vụ pháp lý hoặc theo phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý, trừ trường hợp luật sư tham gia tố tụng theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng và luật sư hành nghề với tư cách cá nhân làm việc theo hợp đồng cho cơ quan, tổ chức”*.

3.3. Việc xuất hóa đơn khi thanh lý hợp đồng dịch vụ pháp lý

02 trường hợp, VPLS Thành Công thực hiện dịch vụ pháp lý, có ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý với khách hàng nhưng khi thanh lý hợp đồng, không lập hóa đơn cho khách hàng. Cụ thể:

(1) Năm 2018, khi thanh lý hợp đồng dịch vụ pháp lý với Nguyễn Thủy (hợp đồng không số ngày 08/5/2017).

(2) Hợp đồng số 02/HĐ-VPLS ngày 14/5/2020 ký kết hợp đồng với ông Nguyễn Giáp.

Theo trình bày của Trưởng VPLS Thành Công, 02 trường hợp này đã kết thúc hợp đồng nhưng vì khi kết thúc vụ việc, khách hàng không quay lại Văn phòng nên VPLS không lập hóa đơn cho khách hàng.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP: *“Đối với vụ, việc có mức thù lao từ 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) trở lên, tổ chức hành nghề luật sư hoặc luật sư hành nghề với tư cách cá nhân phải ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý bằng văn bản. Hợp đồng dịch vụ pháp lý bao gồm các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 26 của Luật Luật sư. Khi thanh lý hợp đồng dịch vụ pháp lý, tổ chức hành nghề luật sư hoặc luật sư hành nghề với tư cách cá nhân phải lập hóa đơn giao cho khách hàng”*.

3.4. Đối với các trường hợp tư vấn pháp luật

Theo trình bày của Trưởng VPLS Thành Công: VPLS Thành Công có thực hiện tư vấn pháp luật cho khách hàng nhưng không vào Sổ theo dõi. Vì hầu hết các trường hợp tư vấn đều miễn phí, chỉ có một số trường hợp có thù lao nên không lập phiếu thỏa thuận hoặc hợp đồng dịch vụ pháp lý.

Như vậy, VPLS Thành Công có thực hiện tư vấn pháp luật nhưng không vào Sổ theo dõi, không phù hợp với quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012: Tổ chức hành nghề luật sư có nghĩa vụ “*chấp hành quy định của Luật Luật sư và pháp luật về lao động, thuế, tài chính, thống kê*”; “*chấp hành các yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc báo cáo, kiểm tra, thanh tra*”. Theo đó, khi thực hiện dịch vụ pháp lý, VPLS Thành Công phải vào Sổ theo dõi để làm cơ sở cho hoạt động thống kê, báo cáo, thanh tra, kiểm tra. Đồng thời, việc VPLS Thành Công không lập phiếu thỏa thuận hoặc hợp đồng dịch vụ pháp lý khi thực hiện tư vấn pháp luật là vi phạm quy định tại Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP và Điều 26 Luật Luật sư. Cụ thể: Đối với vụ, việc có mức thù lao từ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) trở lên, tổ chức hành nghề luật sư phải ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý bằng văn bản; đối với vụ, việc có mức thù lao dưới 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tổ chức hành nghề luật sư phải lập phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với khách hàng.

III. KẾT LUẬN

1. Kết quả đạt được

Kết quả thanh tra cho thấy, việc thực hiện công tác luật sư tại VPLS Thành Công đã đạt được một số kết quả nhất định như:

1.1. Hoạt động theo đúng lĩnh vực hành nghề ghi trong Giấy đăng ký hoạt động, đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 40 Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012;

1.2. Luật sư có ký kết hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh và tư vấn pháp luật miễn phí cho người dân.

2. Những tồn tại, sai sót

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động luật sư tại VPLS Thành Công cũng tồn tại một số sai sót. Cụ thể:

2.1. Không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Luật sư hành nghề tại Văn phòng luật sư, vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012.

Hành vi không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình là hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm m khoản 2 Điều 7 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Tuy nhiên, xét thấy đây là tình trạng chung của các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh vì chưa tìm được tổ chức kinh doanh bảo hiểm có bán loại hình bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư.

2.2. 07 trường hợp, nội dung hợp đồng dịch vụ pháp lý không có nội dung phương thức giải quyết tranh chấp, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Luật sư.

2.3. 03 trường hợp, thực hiện dịch vụ pháp lý nhưng không ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý hoặc lập Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với khách hàng, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Luật sư và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP.

2.4. Hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý không có đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý. Đồng thời, nội dung vụ việc cũng không được cập nhật, thông kê vào Sổ theo dõi, tổng hợp vụ việc trợ giúp pháp lý là không phù hợp quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012.

2.5. 02 trường hợp, thực hiện dịch vụ pháp lý, có ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý với khách hàng nhưng khi thanh lý hợp đồng, không lập hóa đơn cho khách hàng, không đảm bảo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP.

2.6. Những trường hợp thực hiện tư vấn pháp luật nhưng không vào Sổ theo dõi, không lập phiếu thỏa thuận hoặc hợp đồng dịch vụ pháp lý là không phù hợp với quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012 và Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP.

3. Trách nhiệm

Những sai sót về hoạt động luật sư đã nêu trên là trách nhiệm của Trưởng VPLS Thành Công. Với vai trò là Trưởng Văn phòng nhưng chưa triển khai cho tổ chức hành nghề luật sư của mình thực hiện đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động luật sư; với tư cách là Luật sư của tổ chức hành nghề luật sư, là người trực tiếp cung cấp các dịch vụ pháp lý cho khách hàng nhưng không tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về lĩnh vực luật sư nên dẫn đến một số tồn tại, sai sót như đã nêu trên.

IV. KIẾN NGHỊ

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010 và các văn bản có liên quan, trên cơ sở kết quả thanh tra, xét tính chất và mức độ các sai phạm; Giám đốc Sở Tư pháp kiến nghị một số nội dung sau:

1. Đối với VPLS Thành Công

1.1. Trưởng Văn phòng nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với những tồn tại, sai sót đã nêu tại Mục III Kết luận này.

1.2. Văn phòng luật sư phải thực hiện việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình theo đúng quy định.

1.3. Khi thực hiện dịch vụ pháp lý, tổ chức hành nghề luật sư phải thực hiện ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý với khách hàng, nội dung hợp đồng dịch

vụ pháp lý phải đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Luật sư năm 2006.

1.4. Tất cả các trường hợp thực hiện cung cấp dịch vụ pháp lý cho khách hàng: Tham gia tố tụng với tư cách là người bào chữa hoặc là người bảo vệ quyền lợi trong vụ án hình sự; tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hoặc là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp trong các vụ án về tranh chấp dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, hành chính, các việc về yêu cầu dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và các vụ, việc khác theo quy định của pháp luật; thực hiện tư vấn pháp luật; đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng để thực hiện các công việc có liên quan đến pháp luật và thực hiện dịch vụ pháp lý khác theo quy định của Luật Luật sư; tổ chức hành nghề luật sư đều phải vào Sổ theo dõi để phục vụ công tác thống kê, báo cáo, thanh tra, kiểm tra.

1.5. Từ ngày 10/8/2021, chế độ báo cáo và biểu mẫu về tổ chức và hoạt động luật sư được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư (*thay thế Thông tư số 17/2011/TT-BTP*); đề nghị VPLS Thành Công cập nhật để thực hiện theo đúng quy định.

2. Đối với Đoàn Luật sư tỉnh

2.1. Tổng kết, trao đổi kinh nghiệm và thực hiện các biện pháp khác nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho luật sư; tổ chức để các luật sư tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thực hiện trợ giúp pháp lý.

2.2. Về việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của Luật sư tại các tổ chức hành nghề luật sư: Theo quy định tại khoản 8 Điều 61 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012, Đoàn Luật sư tỉnh phải có trách nhiệm giám sát việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư tại các tổ chức hành nghề luật sư. Đồng thời, trên cơ sở Công văn số 3103/BTP-BTTP ngày 14/7/2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư, đề nghị Đoàn Luật sư tỉnh liên hệ, giới thiệu tổ chức kinh doanh bảo hiểm có bán loại hình bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư cho các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư hành nghề với tư cách cá nhân thuộc Đoàn Luật sư tỉnh; hướng dẫn các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư hành nghề với tư cách cá nhân thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu VPLS Thành Công tổ chức niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại trụ sở làm việc của Văn phòng luật sư trong 15 ngày liên tục theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ. Trong thời hạn 30 ngày, VPLS Thành Công phải báo cáo kết quả

thực hiện Kết luận thanh tra về Sở Tư pháp để theo dõi, kiểm tra, đôn đốc theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ.

2. Giao Chánh Thanh tra Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và báo cáo Giám đốc Sở theo quy định./.

Nơi nhận:

- VPLS Thành Công;
- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- CVP, CTTr sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, TTr_(ntr).

GIÁM ĐỐC

Tôn Long Hiếu